

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày: 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim

Ông Nguyễn Văn Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Luyện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 12/5/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/HSST-QĐ ngày 26/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn B, sinh năm 1980; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn R, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B1 và bà Vương Thị C; Vợ Lâm Thị H và 02 con; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại

1. Công ty cổ phần VIETNAM SUNERGY

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo pháp luật: ông RYU JUNSEI – chức vụ Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị H1 – nhân viên hành chính, nhân sự (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1989 (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị M – sinh năm 1992 (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

- Người làm chứng:

1. Anh Lý Công M – sinh năm 1996 (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn B- sinh năm 1980, trú tại thôn R, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang ký hợp đồng làm bảo vệ cho Công ty Cổ phần Việt Nam Sunergy (gọi tắt là Công ty Sunergy) có địa chỉ ở Lô III Đồng Vàng, Khu Công nghiệp Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nhiệm vụ của B là bảo vệ trông coi an ninh vòng ngoài tại kho Thái Phong thuộc khu Công nghiệp Đ, huyện V. Khi hàng hóa, nguyên vật liệu của Công ty được đưa ra khỏi cổng, B có nhiệm vụ kiểm tra hàng, hóa đơn có phù hợp hay không. Đầu tháng 11/2022, trong quá trình tuần tra, B thấy kho chứa liệu do anh Lý Công M, sinh năm 1996, trú ở thôn A, xã K, huyện L chịu trách nhiệm quản lý, thường xuyên không chốt cửa phụ. Thấy có sở sở nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp nguyên liệu trong kho trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trước đó, trên đường đi làm, B đã lấy số điện thoại 0333.327.783 trên một biển quảng cáo thu mua phế liệu đặt ở tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để liên lạc giá bán nguyên liệu trộm cắp. B sử dụng tài khoản zalo “Biên Biên” (đăng ký bằng số điện thoại 0975.091.361 của B) trên điện thoại Iphone 11 Promax lắp sim 0975.091.361 để liên lạc tới số 0333.327.783 có nick zalo là “Nguyễn M” trao đổi mua bán nhôm. Số điện thoại 0333.327.783 là của vợ chồng anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 và chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992, đều trú tại tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V sử dụng để giao dịch mua bán phế liệu (biển thu mua phế liệu ghi 24/24 giờ). Khi nói chuyện, B chỉ nói là nhôm phế liệu và không nói đó là tài sản trộm cắp nên anh T đồng ý mua với giá 46.000 đồng/ 01kg, hình thức thanh toán qua chuyển tài khoản ngân hàng. Sau đó, B hướng dẫn và hẹn anh T đến kho Thái Phong để chở nhôm B trộm cắp; cụ thể, B đã 03 lần trộm cắp nhôm trong kho Thái Phong bán cho anh Nguyễn Văn T vào các ngày 13/11/2022, ngày 18/11/2022 và ngày 24/11/2022, như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 13/11/2022, B làm ca ngày bắt đầu từ 06 giờ đến 18 giờ chiều; quá trình làm việc thấy không có ai ở kho Thái Phong nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp các thanh nhôm trong kho do anh Lý Công M quản lý. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày 13/11/2022, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, lắp sim 0975.091.361 gọi vào số điện thoại 0333.327.783 cho anh T báo đánh xe đến cổng Công ty chở nhôm phế liệu do B bán và được anh T đồng ý. Sau khi thông báo cho anh T đến mua nhôm, B đã chủ động cắt cầu giao điện để tắt hệ thống camera nhằm tránh bị phát hiện. Khi anh T điều khiển xe ô tô tải loại 01 tấn, nhãn hiệu Kia, biển số 29H- 481.54 (xe đăng ký mang tên anh T) đến cổng Công ty Sunergy, B ra mở cổng và hướng dẫn anh T đi vào vị trí cửa sau kho Thái Phong để bốc nhôm. Sau đó, B đi vào trong kho qua cửa lách để mở cửa phía sau của nhà kho và cùng anh T bốc các bó nhôm lên xe. Sau khi đã bốc đủ số nhôm muốn bán, B mở

cổng để anh T đánh xe chở số nhôm đó ra khỏi Công ty Sunergy rồi lại bật cầu giao điện và làm việc bình thường. Anh T chở nhôm về cửa hàng cân được tổng số 383,5 kg nhôm và thông báo cho B biết. Anh T và B thỏa thuận chuyển số tiền 17.638.000 đồng mua bán nhôm từ tài khoản số 22010003234643, Ngân hàng BIDV của chị M đến số tài khoản 9975091361 Ngân hàng Vietcombank của B.

- Lần thứ hai: Hoàng Văn B chuyển sang làm ca đêm từ 18 giờ ngày 17/11/2022 đến 06 giờ sáng ngày 18/11/2022. Khoảng 03 giờ ngày 18/11/2022, thấy trong Công ty Sunergy không có ai nên B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, lắp sim 0975.091.361 gọi vào số điện thoại 0333.327.783 báo anh T đến Công ty chở nhôm phế liệu. Sau khi điện thoại báo cho anh T, B tiếp tục cắt cầu giao điện để tắt hệ thống camera an ninh nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng một lúc sau, anh T điều khiển xe ô tô 29H- 481.54 đến cổng Công ty Sunergy. B ra mở cổng cho anh T đánh xe vào cửa kho và cùng anh T vào bốc các bó nhôm để ở phía bên phải cửa kho đưa lên xe ô tô. Sau khi bốc nhôm trộm cắp xong, B ra mở cổng cho anh T chở nhôm ra bên ngoài rồi lại bật cầu giao điện và làm việc bình thường. Anh T chở số nhôm đó về cửa hàng và cân được 464 kg. Anh T đã thông báo và chuyển tiền từ tài khoản số 22010003234643, Ngân hàng BIDV đến số tài khoản số 9975091361, Ngân hàng Vietcombank của B số tiền 21.350.000 đồng.

- Lần thứ 3: Ngày 23/11/2022, B tiếp tục làm ca đêm từ 18 giờ đến 06 giờ ngày 24/11/2022. Khoảng 03 giờ ngày 24/11/2022, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, lắp sim 0975.091.361 gọi vào số điện thoại 0333.327.783 của anh T báo cho xe vào bốc nhôm phế liệu và được anh T đồng ý. Sau khi gọi điện báo cho anh T, B tiếp tục cắt cầu giao điện để tắt hệ thống camera như những lần trước nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng 15 phút sau, anh T điều khiển xe ô tô 29H- 481.54 đến, B ra mở cổng Công ty Sunergy để cho anh T đánh xe vào gần vị trí bốc nhôm. B và anh T cùng nhau bốc các thanh nhôm trên 01 palet bó sẵn có ghi chữ 400PCS được cuộn giấy bóng và bốc thêm một số thanh nhôm phế liệu bên cạnh lên xe ô tô. Sau đó, B ra mở cổng để cho ô tô của anh T ra bên ngoài còn B đến đóng cầu giao điện trở lại và làm việc bình thường. Anh T chở số nhôm đó về cửa hàng cân được 256kg và thông báo cho B biết. Anh T đã thông báo và chuyển tiền từ tài khoản số 22010003234643, Ngân hàng BIDV đến số tài khoản số 9975091361, Ngân hàng Vietcombank của B số tiền 11.780.000 đồng.

Ngày 25/11/2022, Công ty Sunergy tiến hành kiểm kê liệu tại kho Thái Phong phát hiện vị mất các bó nhôm phế liệu và 400 thanh nhôm mới. Công ty Sunergy đã ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, trú tại thôn V, xã V, huyện V làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 26/11/2022, Hoàng Văn B đến Đồn Công an Q, huyện V đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng, lắp sim số 0975.091.361; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i, màu xanh. Cùng ngày 26/11/2022, Đồn Công an Q đã bàn giao

Hoàng Văn B và các tài liệu có liên quan đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 26/11/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Hoàng Văn B tại tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Khám xét khẩn cấp nơi ở của anh Nguyễn Văn T ở tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V thu giữ: 01 xe ô tô tải thùng kín, biển số 29H- 481.54; một số linh kiện điện tử (60 linh kiện điện tử kiểu đầu chân sọc Iphone; 07 mảnh vỡ linh kiện điện tử dạng bản mạch) và 01 thanh nhôm hình chữ V dài 17cm, hai cạnh mỗi bên rộng 3,8cm (anh Tuyên khai thanh nhôm trên là thanh nhôm B bán cho anh còn sót lại).

Ngày 26/11/2022, chị Nguyễn Thị M giao nộp 01 điện thoại di động Oppo A93 lắp sim số 0333.327.783; ngày 28/11/2022, anh Nguyễn Văn T giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy A31, lắp sim 0964.993.807 để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 26/11/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nội dung đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, lắp sim 0975.091.361 đã thu giữ của Hoàng Văn B và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A93, lắp sim 0333.327.783 thu giữ của chị Nguyễn Thị M. Kết quả tại ứng dụng VCB Digibank trong chiếc điện thoại Iphone 11 Promax ghi nhận biến động số dư Ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 997509361 nhận 21.350.000 đồng lúc 06:52:04 ngày 18/11/2022 do Nguyễn Thị M chuyển đến. Kiểm tra lịch sử cuộc gọi và ứng dụng zalo của hai điện thoại đều có nội dung cuộc gọi đi đến; nội dung liên quan đến việc mua bán nhôm giữa B và anh T. Cơ quan điều tra đã in các nội dung trên ra giấy A4 cho B, M ký xác nhận là đúng.

Ngày 27/11/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho bị cáo Hoàng Văn B xác định vị trí trộm cắp tài sản, cách thức đóng, cắt cầu giao điện. Kết quả Hoàng Văn B và bị hại chỉ chính xác vị trí để tài sản sau đó bị trộm cắp; B thực hiện chính xác vị trí, cách thức đóng, cắt cầu dao điện để tắt hệ thống camera; vị trí cách thức mở cửa phụ, cửa sau để bê nhôm trộm cắp lên xe ô tô phù hợp với các lời khai của Hoàng Văn B, của bị hại và người liên quan.

Ngày 29/11/2022, Cơ quan điều tra đã cho bị cáo B và anh T nhận dạng qua bản ảnh. Kết quả bị cáo B và anh T đều nhận dạng chính xác là người đã bán và mua nhôm các ngày 13/11/2022, ngày 18/11/2022 và ngày 24/11/2022.

Tại kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện V kết luận: Giá trị của 383,5kg nhôm thanh phế liệu ngày 13/11/2022 là 18.024.500 đồng; Giá trị của 464kg nhôm thanh phế liệu ngày 18/11/2022 là 21.808.000 đồng; Giá trị của 48kg nhôm thanh phế liệu ngày 24/11/2022 là 2.256.000 đồng; Giá trị của 400PCS chiếc nhôm thanh mới loại 1048*35*10 ngày 24/11/2022 là 15.260.356 đồng. Tổng giá trị tài sản là 57.348.856 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 21/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Hoàng Văn B ra trước Toà án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Y giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 60 linh kiện điện tử kiểu đầu chân sọc Iphone; 07 mảnh vỡ linh kiện điện tử dạng bản mạch; 01 thanh nhôm hình chữ V dài 17cm, hai cạnh mỗi bên rộng 3,8cm.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i, màu xanh.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 13/11/2022, 18/11/2022 và ngày 24/11/2022, tại kho Thái Phong của Công ty Cổ phần Việt Nam Sunergy có địa chỉ ở lô III Đồng Vàng, Khu Công nghiệp Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Văn B đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản (là nhôm phế liệu, nhôm mới) có tổng giá trị là 57.348.856 đồng, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/11/2022, Hoàng Văn B có hành vi trộm cắp 383,5kg nhôm phế có giá trị 18.024.500 đồng của Công ty Sunergy.

- Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ ngày 18/11/2022, Hoàng Văn B có hành vi trộm cắp 464kg nhôm phế liệu có giá trị 21.808.000 đồng của Công ty Sunergy.

- Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 24/11/2022, Hoàng Văn B có hành vi trộm cắp 48kg nhôm phế liệu có giá trị 2.256.000 đồng và 400 chiếc nhôm thanh mới, có tổng trọng lượng 208kg, có tổng giá trị 15.260.356 đồng của Công ty Sunergy.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại lén lút trộm cắp tài sản có tổng trị giá 57.348.856 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn B đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị đưa ra xét xử về hình sự lần nào.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chủ động bồi thường khắc phục thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Đầu thú" quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tài sản trộm cắp đã được bồi thường đầy đủ giá trị cho chủ sở hữu, bị cáo có 03 lần phạm tội nhưng các lần phạm tội đều là ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M: Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M khai không biết các tài sản do bị cáo bán là tài sản trộm cắp, xét thấy hành vi mua bán tài sản trộm cắp của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử đã ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 04/2023/QĐST-HS ngày 21/4/2023 trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân huyện V, đến nay Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên bản Cáo trạng không truy tố đối với hành vi này. Căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn việc xét xử Tòa án tiếp tục xét xử bị cáo theo những hành vi Viện kiểm sát truy tố.

Kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục tiến hành điều tra hành vi đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản” đối với anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M trong vụ án này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã chủ động bồi thường số tài sản thiệt hại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại là chị Nguyễn Thị H số tiền 57.350.000 đồng; chị H đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo B. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Ngày 14/01/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị M gồm: 01 xe ô tô biển số 29H- 481.54; 01 điện thoại di động Oppo A93 lắp sim số 0333.327.783; 01 điện thoại Samsung Galaxy A31 lắp sim 0964.993.807. Anh T, chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với số nhôm B trộm cắp bán cho anh T, sau khi mua được nhôm, anh T đã bán cho những người không quen biết; anh T không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để thu hồi tài sản trả lại cho bị hại. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 60 linh kiện điện tử kiểu đầu chân sọc Iphone; 07 mảnh vỡ linh kiện điện tử dạng bản mạch anh T không đề nghị nhận lại; 01 thanh nhôm hình chữ V dài 17cm, hai cạnh mỗi bên rộng 3,8cm là tài sản B trộm cắp bán cho anh T có giá trị thấp cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11

Promax, màu trắng lắp sim số 0975.091.361 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i, màu xanh là tài sản cá nhân của B không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn B cho UBND xã T, huyện Y giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 60 linh kiện điện tử kiểu đầu chân sọc Iphone; 07 mảnh vỡ linh kiện điện tử dạng bản mạch; 01 thanh nhôm hình chữ V dài 17cm, hai cạnh mỗi bên rộng 3,8cm.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i, màu xanh.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết